HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2025/NQ-HĐND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số ..... /TT-UBND ngày .....tháng .....năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số ... /BC-BPC ngày ... tháng ... năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ này là những người tiến hành tố tụng (không bao gồm Hội thẩm) tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Riêng các vụ việc, vụ án về ma túy thuộc trách nhiệm giải quyết, điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân các khu vực trực thuộc không áp dụng theo quy định của Nghị quyết này.

Điều 3. Điều kiện và mức chi

1. Điều kiện chi hỗ trợ

Việc chi hỗ trợ được thực hiện khi hồ sơ vụ việc, vụ án đã hoàn thành ở từng giai đoạn và đảm bảo các văn bản tố tụng tương ứng với từng cơ quan như sau:

a) Đối với giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm:

- Cơ quan điều tra: Phải có Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định phân công Kiểm sát viên kiểm sát; hoặc Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và văn bản kết luận kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền.

- Viện kiểm sát: Phải có văn bản thống nhất Khởi tố vụ án hình sự, văn bản Kết luận kiểm sát Quyết định không khởi tố vụ án.

b) Đối với giai đoạn điều tra, truy tố:

- Cơ quan điều tra: Phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự và Cáo trạng; hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ra ngoài địa bàn Thành phố) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Viện Kiểm sát: Phải có Quyết định phân công Kiểm sát viên kiểm sát việc giải quyết vụ án qua các giai đoạn và có Cáo trạng, Bản án.

c) Đối với giai đoạn xét xử:

Tòa án nhân dân: Phải có Bản án.

2. Mức chi hỗ trợ

a) Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm:

- Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ việc.

- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: 1.000.000 đồng/vụ việc.

b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

- Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ án.

- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: 1.700.000 đồng/vụ án.

- Tòa án nhân dân Thành phố: Vụ án hình sự sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án, Vụ án hình sự phúc thẩm: 800.000 đồng/vụ án; Tòa án nhân dân khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: Vụ án hình sự sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định chế độ hỗ trợ cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, đề nghị Công an Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm xây dựng quy chế thực hiện nội dung tại khoản 2 Điều 3 đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa ..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 20…./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Bộ: Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND Thành phố;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Phòng: TH; HCTCQT;
- Lưu: VT.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….. /TTr-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2025*

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bànThành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, với nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ điểm 2.2 khoản 2, Mục II Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 có quy định đảm bảo vật chất cho hoạt động tư pháp: *"...có cơ chế cho phép địa phương hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Cơ quan tiến hành tố tụng từ khoản vượt thu ngân sách của địa phương"*.

Căn cứ khoản 16 Điều 1; khoản 2, 3 Điều 2 Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định:

- Khoản 16 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 quy định: *"Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương thành thành phố mới có tên gọi là Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích tự nhiên là 6.772,59 km2, quy mô dân số là 14.002.598 người"*.

- Khoản 2, 3 Điều 2 Nghị quyết số 202/2025/QH15 quy định: *"Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Chính quyền địa phương các tỉnh, thành phố trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho*

đến khi chính quyền địa phương ở tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động".

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, quy định:

- Điểm c khoản 1 Điều 21:

"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

...c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp".

- Điểm đ khoản 2 Điều 50: "*…đ. Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân*".

- Điểm b khoản 2 Điều 54:

"Điều 54. Hiệu lực về không gian

...2. ...Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

...b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới".

Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh:

"9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương".

Căn cứ điểm 2.10 khoản 2 Điều 11 Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 quy định nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương đối với lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, như sau:

"2. Nhiệm vụ chi thuộc lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội:

...2.10. Phòng, chống tội phạm; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống ma túy; chi đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản theo quy định của pháp luật; phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực môi trường...".

Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định:

"Điều 21. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách

...3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ...".

Căn cứ khoản 4 Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), quy định trách nhiệm tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật của cấp tỉnh như sau:

"4. Trường hợp có sự chuyển giao chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị thì cơ quan, đơn vị tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được chuyển giao.

Trường hợp giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính thì Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính trước đó ban hành".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh quy định:

"1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ;".

Từ các căn cứ nêu trên, xác định Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền ban hành Nghị quyết quy định chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người

tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Về chủ trương, chính sách và sự thay đổi sau sắp xếp

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự tại các cơ quan tư pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Những kết quả này đã góp phần tăng cường hiệu lực thi hành pháp luật, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trước đây, chính quyền các cấp (đặc biệt là tỉnh Bình Dương cũ) đã có chính sách hỗ trợ cụ thể theo *Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 quy định chế độ hỗ trợ cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 quy định chính sách hỗ trợ cho các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết án hành chính, án dân sự chung trên địa bàn tỉnh Bình Dương* của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương cho các cơ quan tư pháp. Chính sách này thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, chính quyền địa phương, góp phần động viên cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ.

Tính đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, kinh phí hỗ trợ (đã quyết toán) đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương là 52.067.500.000 đồng (trung bình 01 năm chi hỗ trợ 11.570.555.555 đồng).

Hiện nay, sau sắp xếp, đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương có sự thay đổi, ngành Công an, Viện kiểm sát, Tòa án không tổ chức cấp huyện. Các cơ quan tư pháp không còn áp dụng kế thừa Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND. Mặc dù, hiện nay, công chức, người lao động Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố, Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố sau sắp xếp được áp dụng theo Nghị quyết 98 của Quốc hội, được cụ thể hóa bằng Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố (tối đa 3.000.000 đồng/người/tháng) đã giúp công chức, người lao động bù đắp một phần công sức lao động để cán bộ, công chức nỗ lực phấn đấu hơn nữa thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao nhưng vẫn còn hạn chế so với áp lực công việc hiện nay và với đội ngũ công chức, người lao động do Thành phố quản lý.

Bên cạnh đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố được sự quan tâm, hỗ trợ của Thành phố với mức mức hỗ trợ đặc thù chi hoạt động thường xuyên theo số biên chế (19.000.000 đồng/biên chế/năm, không phân biệt ngành tư pháp hình sự, hành chính hay dân sự) đã tạo điều kiện cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố, Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố có điều kiện cải thiện, nâng cấp một phần cơ sở vật chất, trang thiết bị bị hư hỏng giúp đảm bảo

hoạt động của đơn vị. Tuy nhiên, các mức hỗ trợ trên được cấp cho hoạt động chi thường xuyên, không phải là chính sách hỗ trợ kinh phí để chi cho người trực tiếp tham gia công tác kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm và kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự.

Riêng ngành Công an Thành phố cũng là một trong các đơn vị thuộc cơ quan tư pháp Thành phố đã và đang trực tiếp thực hiện công tác tiếp nhận, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra vụ án hình sự; giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, tuy nhiên hiện chưa được áp dụng chính sách hỗ trợ nào từ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Đồng thời, qua công tác rà soát, chính sách hỗ trợ kinh phí dành cho người tham gia công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vẫn chưa được Trung ương ban hành quy định cụ thể.

Để đồng bộ trong chính sách đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Liên ngành gồm: Công an Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố, Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố tham mưu để Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết 18/2020/NQ-HĐND là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập, phù hợp với thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.2. Về thực trạng công tác và khối lượng công việc tại các ngành

- Đối với Cơ quan điều tra Công an Thành phố:

Công tác tiếp nhận, thụ lý tin báo, tố giác về tội phạm và điều tra án hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh mang tính chất đặc thù với khối lượng công việc lớn và mức độ phức tạp cao. Áp lực về mặt thời gian và điều kiện làm việc còn nhiều khó khăn (công tác đột xuất, dài ngày, tiếp xúc độc hại) luôn hiện hữu. Về khối lượng công việc:

+ Trong 10 tháng đầu năm 2025, Cơ quan điều tra Công an Thành phố (sau sáp nhập) đã tổng thụ lý: 18.833 vụ việc, 19.384 vụ án (30.309 bị can). Loại trừ các vụ việc, vụ án về tội phạm ma túy, số thụ lý là 14.928 vụ việc, 13.643 vụ án. Dự kiến cả năm 2025, Cơ quan điều tra Công an Thành phố sẽ tổng thụ lý (loại trừ các vụ việc, vụ án về tội phạm ma túy): 17.402 vụ việc, 15.281 vụ án (17.691 bị can).

+ Trong khi đó, Cơ quan điều tra Công an Thành phố hiện có 2.131 Điều tra viên và 144 Cán bộ điều tra trực tiếp tham gia. Bình quân, mỗi Điều tra viên phải thụ lý, giải quyết khoảng: 08 tố giác, tin báo và điều tra, giải quyết 08 vụ án/năm (thậm chí có đơn vị lên đến trên 20 vụ/năm). Mức này cao hơn đáng kể so với định mức của Bộ Công an quy định tại Đề án số 10/ĐA-BCA (cấp tỉnh thụ lý không quá 03 vụ án và 04 tố giác; cấp huyện không quá 06 vụ án và 08 tố giác).

- Đối với ngành Viện kiểm sát nhân dân:

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố là cơ quan tư pháp trọng yếu, giữ vai trò nòng cốt trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần giữ vững an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội. Với chức năng Hiến định là thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố thực hiện nhiệm vụ công tố, kiểm sát chặt chẽ mọi hoạt động của Cơ quan điều tra ngay từ giai đoạn tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, nhằm đảm bảo việc giải quyết nguồn tin tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử tuân thủ đúng quy định pháp luật, không để xảy ra oan, sai hay bỏ lọt tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố trực tiếp giám sát, phê chuẩn hoặc không phê chuẩn các quyết định tố tụng quan trọng (khởi tố, tạm giam, khám xét); trực tiếp tham gia kiểm sát 07 hoạt động điều tra bắt buộc gồm: khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, hoạt động đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói, khám xét và thực nghiệm điều tra. Song song đó, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố phải thực hiện kiểm sát toàn bộ quy trình, thủ tục tố tụng… điều này đã tạo áp lực không nhỏ cho việc thực thi công vụ của đội ngũ công chức.

Về khối lượng công việc: Trong năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố thụ lý kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm năm 2025 là 20.588 vụ, việc; tổng thụ lý kiểm sát điều tra 26.577 vụ/41.049 bị can; tổng thụ lý kiểm sát xét xử 12.053 vụ/25.025 bị cáo.

+ Đối với hoạt động công tố, kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm: Trước đây, hằng năm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có số lượng thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm chiếm khoảng 10 đến 12% so với địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với tính chất các vụ việc không quá phức tạp cùng với điều kiện thực hiện công tác kiểm sát các hoạt động tố tụng thuận lợi hơn. Sau sắp xếp, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố (mới) phải thụ lý, giải quyết 20.588 nguồn tin tội phạm (mới 13.731 nguồn tin, tăng 4.574 tin so với cùng kỳ năm trước). Phần lớn các nguồn tin về tội phạm có tính chất phức tạp, đông đối tượng, bị hại, phải thực hiện nhiều hoạt động kiểm sát như: giám định, định giá, thu thập tài liệu, chứng cứ, nhất là các hành vi tội phạm mạng phải kiểm sát công tác thu thập tài liệu điện tử, sao kê dữ liệu ngân hàng với hàng nghìn trang tài liệu, công tác kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi cũng gặp không ít khó khăn do địa bàn rộng, nơi thực hiện hoạt động kiểm sát xa trụ sở đơn vị. Để thực hiện tốt công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố phải bố trí nhiều Kiểm sát viên thực hiện nhiệm vụ cùng với chi phí tố tụng cho một vụ việc tăng cao nhưng chưa có khoản kinh phí hỗ trợ.

+ Đối với hoạt động công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: Qua thực tiễn công tác thụ lý, giải quyết vụ án hình sự, phần lớn các bị can trong một vụ án có nơi cư trú trên nhiều tỉnh thành, hành vi phạm tội xảy ra nhiều nơi trên địa bàn Thành phố, phải thực hiện kiểm sát các hoạt động điều tra tại nhiều nơi dẫn đến công tác kiểm sát điều tra gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, các bị can

được giam giữ riêng biệt trên nhiều cơ sở giam giữ khác nhau cùng với khoảng cách tại các nơi giam giữ rất xa dẫn đến việc tống đạt, ghi lời khai mất rất nhiều thời gian và tốn nhiều chi phí tố tụng. Quá trình giải quyết một vụ việc, vụ án phải thực hiện nhiều hoạt động tố tụng (ghi lời khai, đối chất, nhận dạng, kiểm sát việc thu thập tài liệu chứng cứ, giám định, định giá, nhất là các dạng chứng cứ điện tử). Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay số lượng vụ án có đông bị can ngày càng tăng, bị can phạm nhiều tội khác nhau nên phải phân công nhiều Kiểm sát viên thực hiện việc kiểm sát và mất rất nhiều thời gian để đấu tranh làm rõ hành vi phạm tội của từng bị can. Đồng thời, phải thực hiện việc kiểm sát độc lập các quyết định tố tụng (thủ tục tạm giữ, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn) và mất nhiều thời gian, công sức, kinh phí để thực hiện việc tống đạt các quyết định cho từng bị can, lập hồ sơ kiểm sát, kiểm sát việc lập hồ sơ của Cơ quan điều tra, đòi hỏi nhưng phải luôn đảm bảo việc giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo thời hạn tố tụng. Song song đó, Nghị quyết 18/2020/NQ-HĐND khi xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Bình Dương trước đây có số lượng bị can/vụ án ở mức thấp (trung bình không quá 02 bị can/vụ án). Tuy nhiên, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trước và sau sắp xếp, số lượng bị can/vụ việc luôn ở mức cao, cá biệt có nhiều vụ án có hàng trăm bị can nên mức chi trên đã không còn phù hợp.

Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố phải thực hiện xuyên suốt các hoạt động công tố, kiểm sát việc giải quyết vụ án hình sự từ giai đoạn điều tra, truy tố đến giai đoạn xét xử sơ thẩm, phúc thẩm. Trong đó, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố phải thực hiện nhiều hoạt động công tố, kiểm sát việc xét xử sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự với số lượng công việc gần như tương xứng với hoạt động xét xử của Tòa án dẫn đến việc phát sinh thêm nhiều chi phí tố tụng và thời gian thực hiện nhiệm vụ này nhưng chưa được hỗ trợ mức chi tương xứng với Tòa án.

- *Đối với ngành Tòa án nhân dân:*

Năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố Hồ Chí Minh đã giải quyết 12.681 vụ án hình sự và trên 12.000 hồ sơ xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Qua đó, cho thấy tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, nguy hiểm cho xã hội và người trực tiếp tham gia công tác giải quyết án hình sự. Ngoài ra, theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao thì mỗi Thẩm phán phải tham gia giải quyết 10 vụ/tháng. Với khối lượng công việc rất lớn, nhiều Thẩm phán thực hiện công việc cao hơn định mức ngành quy định, trong khi đó Thẩm phán không có Thư ký giúp việc chuyên trách, một Thư ký phải giúp việc cho nhiều Thẩm phán, chế độ tiền lương chưa được thực hiện theo Nghị quyết số 27-NQ/TW đã tạo áp lực rất lớn, đòi hỏi cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng phải cố gắng, nỗ lực rất nhiều. Tình trạng "chảy máu chất xám sang lĩnh vực doanh nghiệp" vẫn là xu thế của số đông cán bộ, công chức. Hàng năm, Tòa án nhân dân Thành phố còn phải xét xử nhiều vụ án lớn thuộc Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải đầu tư trang thiết bị rất lớn phục vụ công tác nhưng Tòa án nhân dân tối cao và địa phương chưa hỗ trợ kịp thời nguồn kinh phí cho công tác

này. Tòa án phải sử dụng từ nguồn kinh phí theo Nghị quyết số 27 và Nghị quyết số 396, tuy nhiên vẫn không đủ kinh phí đầu tư và phải sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị. Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân Thành phố còn phải giải quyết trên 12.000 hồ sơ xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không có bất kỳ chế độ, chính sách nào hỗ trợ cho công tác này.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành nghị quyết

Để đảm bảo phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu công tác và hỗ trợ kịp thời đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết xuất phát từ tình hình thực tiễn đặt ra là chính sách đặc thù chung quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chưa được xây dựng, không trùng với các chính sách hỗ trợ khác và xuất phát từ tính cấp thiết và những bất cập nêu trên; mức đề xuất chi hỗ trợ được xác định trên cơ sở tính chất, khối lượng công việc và số lượng bình quân cán bộ tham gia giải quyết các vụ án, vụ việc.

Các mức chi tại dự thảo được xây dựng trên cơ sở kế thừa mức chi của Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND (của tỉnh Bình Dương cũ). Đồng thời, có tính toán điều chỉnh, bổ sung một số mức chi để đảm bảo phù hợp với tình hình hiện nay, tương xứng với mức độ phức tạp của tội phạm tại đô thị lớn và áp lực công việc tăng cao của các cơ quan tư pháp sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính.

Việc ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố sẽ là nguồn động viên rất lớn, tạo điều kiện cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ, nâng cao vai trò trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Các chính sách đặc thù cần mang tính kế thừa, cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức bộ máy; để đảm bảo tính thống nhất các mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 19 tháng 11 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Tờ trình số 772/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Ngày 22 tháng 11 năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số 815/HĐND-BPC về việc chấp thuận với đăng ký xây dựng Nghị quyết theo Tờ trình số 772/TTr-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Công an Thành phố triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố và đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố để lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân.

Công an Thành phố phối hợp các ngành liên quan gửi hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp có Báo cáo số 7283/BC-STP-VB ngày 28 tháng 11 năm 2025 thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Công an Thành phố phối hợp các ngành liên quan có trách nhiệm nghiên cứu, giải trình ý kiến thẩm định; chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ này đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự là những người tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố và Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, trực tiếp tham gia vào quá trình giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự, bao gồm:

- Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và Viện Kiểm sát nhân dân khu các khu vực trực thuộc.

- Thẩm phán, Thư ký tham gia xét xử tại Tòa án nhân dân Thành phố và Tòa án nhân dân các khu vực trực thuộc.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung chi và mức chi

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

Điều 6. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản

a) Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm

- Đối với Cơ quan điều tra: Mức chi hỗ trợ 1.700.000 đồng/vụ việc.

Điều kiện: Phải có quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định phân công Kiểm sát viên kiểm sát hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự và văn bản kết luận kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền. Không áp dụng đối với trường hợp có quyết định tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Đối với Viện kiểm sát nhân dân: Mức chi hỗ trợ 1.000.000 đồng/vụ việc (Hoạt động công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm) *(Phụ lục 3 đính kèm)*

Điều kiện: Phải có văn bản thống nhất khởi tố vụ án hình sự, văn bản kết luận kiểm sát quyết định không khởi tố vụ án. Không áp dụng đối với trường hợp có văn bản kết luận kiểm sát quyết định tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm.

b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

- Đối với Cơ quan điều tra Công an Thành phố: Mức chi hỗ trợ 2.200.000 đồng/vụ án.

Điều kiện: Phải có bản kết luận điều tra vụ án hình sự và có cáo trạng hoặc quyết định chuyển vụ án hình sự (ngoài Thành phố) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với Viện kiểm sát nhân dân: Mức chi hỗ trợ 1.700.000 đồng/vụ án (Hoạt động công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử).

Điều kiện: Phải có quyết định phân công Kiểm sát viên kiểm sát việc giải quyết vụ án qua các giai đoạn và có cáo trạng, bản án. *(Phụ lục 3 đính kèm)*

- Đối với Tòa án nhân dân:

+ Đối với vụ án hình sự sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án.

+ Đối với vụ án hình sự phúc thẩm: 800.000 đồng/vụ án.

Điều kiện: Phải có bản án.

Lưu ý: Đối với Cơ quan điều tra Công an Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố, chính sách này không áp dụng đối với các vụ việc, vụ án về tội phạm ma túy (do có Nghị quyết hỗ trợ riêng chi theo số lượng bị can khởi tố). Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố được chi hỗ trợ công tác xét xử với tất cả các vụ án hình sự (bao gồm cả án ma túy).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

- *Đối với Cơ quan điều tra*

+ Chi hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm (dự kiến 11.939 vụ việc đủ điều kiện[1]): 1.700.000 đồng/vụ việc x 11.939 vụ việc = 20.296.300.000 đồng.

+ Chi hỗ trợ công tác điều tra vụ án hình sự (dự kiến 6.539 vụ án đủ điều kiện[2]): 2.200.000 đồng/vụ án x 6.539 vụ án = 14.385.800.000 đồng.

Tổng số kinh phí dự chi là: 34.682.100.000 đồng.

- *Đối với Viện kiểm sát nhân dân hai cấp Thành phố*

+ Chi hỗ trợ hoạt động công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm (dự kiến 11.800 vụ việc đủ điều kiện)*:* 1.000.000 đồng/vụ việc x 11.800 vụ việc = 11.800.000.000 đồng/năm *(Phụ lục 1 đính kèm).*

+ Chi hỗ trợ hoạt động công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự (dự kiến 7.553 vụ án đủ điều kiện): 1.700.000 đồng/vụ án x 7.553 vụ án = 12.840.100.000 đồng.

Tổng số kinh phí: 24.640.100.000 đồng.

- *Đối với Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố*

---

[1] Số liệu dự kiến cả năm, tổng số tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (trừ các vụ việc về tội phạm ma túy) mà Cơ quan điều tra Công an Thành phố phải giải quyết là: 17.402 vụ việc. Trong đó dự kiến số giải quyết theo hình thức ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự là: 8.309/17.402 vụ việc (chiếm 47,75%); Ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự là: 3.630/17.402 vụ việc (chiếm 20,86%). Như vậy, ***tổng số vụ việc được chi theo khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị quyết là: 11.939/17.402 vụ việc*** (chiếm 68,61%)

[2] Số liệu dự kiến cả năm, tổng số vụ án (trừ các vụ án về tội phạm ma túy) mà Cơ quan điều tra Công an Thành phố phải giải quyết: 15.281 vụ (17.691 bị can). Trong đó, dự kiến tổng số vụ án được giải quyết theo hình thức ra Kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc Kết luận và đình chỉ điều tra (tương ứng với điều kiện hỗ trợ của Nghị quyết là: 6.539 vụ. Cụ thể: Số vụ án giải quyết theo hình thức ra Kết luận điều tra đề nghị truy tố là: 6.406/15.281 vụ (chiếm 41,92%); Số vụ án giải quyết theo hình thức ra Kết luận và đình chỉ điều tra là: 133/15.281 vụ (chiếm 0,87%). Như vậy, ***tổng số vụ án được chi theo khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị quyết [1] là: 6.539 /15.281 vụ án*** (chiếm 42.79%)

+ Chi hỗ trợ công tác xét xử vụ án hình sự sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án x 11.097 vụ án = 15.535.800.000 đồng.

+ Chi hỗ trợ công tác xét xử vụ án hình sự phúc thẩm: 800.000 đồng/vụ án x 1.584 vụ án = 1.267.200.000 đồng.

Tổng số kinh phí dự chi là: 16.803.000.000 đồng.

Tổng cộng kinh phí dự kiến toàn Thành phố: 76.125.200.000 đồng/năm.

Nguồn kinh phí: do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Dự kiến thời gian trình thông qua

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp tháng 12 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố và tài liệu có liên quan)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, PCT/NC;
- Công an Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP/NC;
- Phòng NCPC;
- Lưu: VT, (NCPC/Kh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Bảy

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM, ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2020/NQ-HĐND

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND)		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ (Dự thảo Nghị quyết của TP.HCM)	THUYẾT MINH
Điều 1	Quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sửa đổi phạm vi địa lý từ tỉnh Bình Dương sang Thành phố Hồ Chí Minh. Kế thừa phạm vi công tác (giải quyết nguồn tin, điều tra, truy tố, xét xử).
	1. Đối tượng áp dụng: Những người tham gia trực tiếp... thuộc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân 02 cấp tỉnh Bình Dương.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. ...bao gồm: a) Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh. b) Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. c) Chánh án, Phó Chánh án, Thẩm phán, Thư	1. Sửa đổi: Bỏ phân chia "02 cấp" (tỉnh/huyện). 2. Bổ sung: Quy định rõ việc loại trừ đối với vụ việc, vụ án ma túy chỉ áp dụng cho Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát (do đã có chế độ hỗ trợ khác). Tòa án nhân dân vẫn được hưởng chế độ này đối với các vụ án ma túy

		ký tham gia xét xử tại Tòa án nhân dân Thành phố, Tòa án nhân dân các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 2. Riêng các vụ việc, vụ án về ma túy thuộc trách nhiệm giải quyết, điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Thành phố và Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh không áp dụng theo quy định của Nghị quyết này.	
	2. Mức chi hỗ trợ	Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ, điều kiện và mức chi	Về Mức chi và cơ cấu: Dự thảo thay đổi cơ cấu, bỏ phân loại cấp tỉnh/huyện và chức danh. Thay bằng quy định 01 mức chi duy nhất cho mỗi công tác.
	a) Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm - *Cấp tỉnh:* + Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ. + Viện kiểm sát nhân dân: 700.000 đồng/vụ. - *Cấp huyện:* + Cơ quan điều tra: 900.000 đồng/vụ. + Viện kiểm sát nhân dân: 600.000 đồng/vụ.	a). Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: - Cơ quan điều tra (Công an Thành phố): 1.700.000 đồng/vụ việc. - Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: 1.000.000 đồng/vụ việc.	1. Công an: Kế thừa mức chi cao nhất (cấp tỉnh) của NQ 18. 2. Viện Kiểm sát: Áp dụng 01 mức chi cho VKSND hai cấp Thành phố do VKSND khu vực hiện đang thực hiện nhiều nhiệm vụ mới thuộc thẩm quyền của VKSND Thành phố trước đây. Tăng mức hỗ trợ (từ 700.000 lên 1.000.000 đồng) do số lượng vụ việc phải thụ lý kiểm sát của VKSND Thành phố hiện nay rất lớn (20.588 nguồn tin tội phạm) so với địa bàn tỉnh Bình Dương (cũ) cùng với phần lớn là các vụ việc phức tạp, đông bị can, bị hại, phải thực hiện nhiều hoạt động kiểm sát như giám định, định giá, thu thập tài liệu, chứng cứ, nhất là các hành vi tội phạm mạng, sử dụng công nghệ cao, kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi cũng gặp không ít khó khăn do địa bàn rộng, nơi thực hiện hoạt động kiểm sát xa trụ sở đơn vị …
	b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự - *Cấp tỉnh:* + Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ. + Viện kiểm sát nhân dân:	b). Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: - Cơ quan điều tra (Công an Thành phố): 2.200.000 đồng/vụ án. - Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân các khu vực trên địa bàn	1. Công an: Áp dụng mức trần cấp tỉnh của NQ 18 cho toàn bộ lực lượng (bỏ mức cấp huyện vì hiện tại không còn Công an cấp huyện). 2. Viện Kiểm sát: Áp dụng 01 mức chi cho VKSND hai cấp Thành phố do VKSND khu vực hiện đang thực hiện nhiều nhiệm vụ mới thuộc thẩm quyền của

	1.200.000 đồng/vụ. + Toà án nhân dân: 1.400.000 đồng/vụ. - *Cấp huyện:* + Cơ quan điều tra: 1.400.000 đồng/vụ. + Viện kiểm sát nhân dân: 900.000 đồng/vụ. + Toà án nhân dân: 800.000 đồng/vụ..	Thành phố Hồ Chí Minh : 1.700.000 đồng/vụ án. - Tòa án nhân dân Thành phố, Tòa án nhân dân các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: - Sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án. - Phúc thẩm: 800.000 đồng/vụ án.	VKSND Thành phố trước đây. Tăng mức hỗ trợ (từ 1.200.000 lên 1.700.000 đồng) do phải thực hiện xuyên suốt các hoạt động công tố, kiểm sát việc giải quyết vụ án hình sự từ giai đoạn điều tra, truy tố đến giai đoạn xét xử sơ thẩm, phúc thẩm. Trong đó, VKSND hai cấp Thành phố phải thực hiện nhiều hoạt động công tố, kiểm sát việc xét xử sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự với số lượng công việc gần như tương xứng với hoạt động xét xử của Tòa án dẫn đến việc phát sinh thêm nhiều chi phí tố tụng và thời gian thực hiện nhiệm vụ này nhưng chưa được hỗ trợ mức chi tương xứng với Tòa án. Đồng thời, phần lớn các bị can trong một vụ án có nơi cư trú trên nhiều tỉnh thành, hành vi phạm tội xảy ra nhiều nơi trên địa bàn Thành phố, phải thực hiện kiểm sát các hoạt động điều tra tại nhiều nơi dẫn đến công tác kiểm sát điều tra gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, các bị can được giam giữ riêng biệt trên nhiều cơ sở giam giữ khác nhau cùng với khoảng cách tại các nơi giam giữ rất xa dẫn đến việc tống đạt, ghi lời khai mất rất nhiều thời gian và tốn nhiều chi phí tố tụng. Đồng thời, quá trình giải quyết một vụ việc, vụ án phải thực hiện nhiều hoạt động tố tụng (ghi lời khai, đối chất, nhận dạng, kiểm sát việc thu thập tài liệu chứng cứ, giám định, định giá, nhất là các dạng chứng cứ điện tử) và thực hiện việc kiểm sát độc lập các quyết định tố tụng của từng bị can (thủ tục tạm giữ, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn). Do đó, VKSND kiến nghị tăng thêm 500.000 đồng/vụ án nhằm hỗ trợ thêm chi phí cho công tác giải quyết vụ án hình sự ngày càng phức tạp trong giai đoạn hiện hay và bù đắp phần nào đó chi phí cho khối lượng công việc trong giai đoạn công tố, kiểm

			sát xét xử sơ thẩm, phúc thẩm mà Viện kiểm sát chưa được hỗ trợ tương xứng với Tòa án. 3. Tòa án: Giữ nguyên mức trần 1.400.000 đồng cho án sơ thẩm và 800.000 đồng cho án phúc thẩm.
	3. Điều kiện hỗ trợ a) GQNT: phải có Quyết định khởi tố... hoặc Quyết định không khởi tố... b) Điều tra, truy tố, xét xử: - Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra... hoặc Quyết định chuyển vụ án... - Giai đoạn truy tố...: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Bản án hoặc Quyết định đình chỉ...	2. Điều kiện hỗ trợ a) Đối với giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm: - Cơ quan điều tra: Phải có Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định phân công Kiểm sát viên kiểm sát; hoặc Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và văn bản kết luận kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền. - Viện kiểm sát: Phải có văn bản thống nhất Khởi tố vụ án hình sự, văn bản Kết luận kiểm sát Quyết định không khởi tố vụ án. Không áp dụng đối với trường hợp có văn bản Kết luận kiểm sát Quyết định Tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm. b) Đối với giai đoạn điều tra, truy tố: - Cơ quan điều tra: Phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự và Cáo trạng; hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ra ngoài địa bàn Thành phố) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền. - Viện Kiểm sát: Phải có Quyết định phân công Kiểm sát viên kiểm sát việc giải quyết vụ án qua các giai đoạn và có cáo trạng, bản án. c) Đối với giai đoạn xét xử: Tòa án nhân dân: Phải có Bản án.	Quy định chặt chẽ, cụ thể các văn bản tố tụng làm căn cứ thanh toán cho từng giai đoạn (Điều tra, Truy tố, Xét xử) để đảm bảo tính minh bạch và chặt chẽ trong quản lý ngân sách.
	4. Việc lập dự toán, quyết toán a) GQNT: do Cơ quan điều tra thực hiện.	Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà	Kế thừa: Ngân sách địa phương (Thành phố) đảm bảo chi trả.

	b) Điều tra, truy tố, xét xử: do từng ngành thực hiện.	nước hiện hành.	
	5. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành..	Khoản 1 Điều 4 Nguồn kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này do ngân sách Thành phố đảm bảo và bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm.	Về Nguồn kinh phí: Khẳng định nguồn kinh phí do Ngân sách Thành phố đảm bảo hoàn toàn, phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và tính chất nhiệm vụ chi đặc thù của địa phương.
	(Không đề cập việc bãi bỏ)	Điều 5. Điều khoản thi hành 2. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương....	Về Điều khoản thi hành: Dự thảo quy định rõ việc Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND.
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.		Điều 6. Tổ chức thực hiện (Khoản 1) Hội đồng nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; quy định chi tiết về quy trình, thủ tục thanh quyết toán đảm bảo công khai, minh bạch... Điều 6. Tổ chức thực hiện (Khoản 2) Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	Kế thừa: Giữ nguyên quy định về chủ thể và thẩm quyền giám sát.
(Điều khoản thi hành) ...có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.		Điều 5. Điều khoản thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày... 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND... (đối với địa bàn thuộc tỉnh Bình Dương cũ...).	Quy định thay thế: Bãi bỏ văn bản cũ để áp dụng thống nhất văn bản mới trên toàn địa bàn sau sáp nhập/chuyển tiếp.